

Bản án số: 69/2020/HS-ST
Ngày 11-11-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Bình Định và ông Vũ Đức Bính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2020/ TLST- HS ngày 19 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng H (Tên gọi khác: không) sinh năm 1979 tại tỉnh Thái Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã X, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng H1 và bà Vũ Thị V; Có vợ Nguyễn Thị V1. Có ba con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2012

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị tạm giữ ngày 25/7/2020, chuyển sang tạm giam ngày 27/7/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị V1– sinh năm 1983; trú tại: Thôn X, xã X, huyện K, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Bùi Văn K, anh Nguyễn Xuân T, chị Nguyễn Thị T1, ông Nguyễn Văn T2, bà Lê Thị M.

Có mặt anh Nguyễn Xuân T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn vợ chồng, nguyên nhân là do Nguyễn Trọng H nghi vợ là chị Nguyễn Thị V1 có quan hệ ngoại tình. Ngày 20/7/2020, H đón xe từ miền Nam về nhà để nói chuyện với chị V1. Ngày 22/7/2020, H về đến nhà, giữa H và chị V1 xảy ra cãi vã, H đánh chị V1 khiến chị V1 bỏ về nhà anh trai là Nguyễn Xuân T, trú tại thôn T, xã X, huyện K để ở. Sáng ngày 25/7/2020, H điều khiển xe mô tô BKS 35K1-10204 đến

nhà bố vợ là ông Nguyễn Văn T2 ở thôn T, xã X, huyện K, cạnh nhà anh T ăn cơm uống rượu với ông T2. Khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, H nhờ mẹ vợ là bà Lê Thị M đến nhà anh T2 gọi chị V1 về nhà để nói chuyện. Khi chị V1 về, giữa H và chị V1 xảy ra cãi vã, cả hai tiếp tục ra ngoài đường trước cổng nhà ông T2 xô xát. H dùng tay chân đâm đá vào mặt, bụng chị V1, chị V1 dùng tay để chống trả lại. Khi được mọi người can ngăn, chị V1 đi về phía nhà anh T2 nhưng vẫn tiếp tục chửi bới, khiêu khích H. Sau đó, H đi vào sân nhà ông T2 mở cốp xe mô tô BKS 35K1-10204 ta phải lấy con dao đã chuẩn bị từ trước đến đâm một nhát vào phần hông bên trái của chị V1. Ngay lúc đó, H được mọi người khống chế, giăng dao vứt sang sang nhà anh T, H sau đó bỏ về nhà. Hậu quả chị V1 bị 01 vết thương rách da dài 02cm, thấu hạ sườn trái, đã được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 25/7/2020 đến ngày 31/7/2020 thì ra viện.

Ngày 25/7/2020, chị V1 có đơn đề nghị khởi tố, xử lý đối với Nguyễn Trọng H. Ngày 26/7/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện K đã có Quyết định trưng cầu giám định số 137 để xác định tỷ lệ % tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị V1. Tại Bản kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 48/2020/Th.T –TTPY ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận : Tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị V1 do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12%, cơ chế hình thành vết thương do vật sắc nhọn gây nên. Sau khi sự việc xảy ra, chị V1 không có đề nghị bồi thường gì đối với Nguyễn Trọng H.

Quá trình điều tra vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã thu giữ những vật chứng liên quan đến vụ án: 01 dao kim loại màu trắng dài 20cm, lưỡi dao có kích thước (10 x 2,5)cm; 01 vỏ dao bằng nhựa màu cam kích thước (10 x 3,5); 02 mẫu máu tại hiện trường lấy bằng tăm bông; 01 quần cạp chun màu vàng bám dính máu; 01 áo cổ tròn cộc tay màu vàng có dính máu; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, BKS 35K1-10204 và 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô mang tên Nguyễn Trọng H.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Trọng H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 18/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội: “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội Cố ý gây thương tích
- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H từ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 25/07/2020.

Xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp khác: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 dao kim loại màu trắng dài 20cm, lưỡi dao có kích thước (10 x 2,5)cm; 01 vỏ dao bằng nhựa màu cam kích thước (10 x 3,5); 02 mẫu máu tại hiện trường; 01 quần cạp chun màu vàng bám dính máu; 01 áo cổ tròn cộc tay màu vàng có dính máu.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, BKS 35K1-10204 và 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô mang tên Nguyễn Trọng H. không liên quan đến việc phạm tội.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Trọng H tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay như nội dung bản cáo trạng, bị cáo khai:

Bản thân bị cáo thường xuyên đi làm ăn xa, do nghi vợ là chị Nguyễn Thị V1 ở nhà có có quan hệ ngoại tình nên ngày Ngày 20/7/2020 bị cáo đã đón xe từ miền Nam về nhà để nói chuyện gia đình với chị V1, khi về nhà giữa bị cáo và chị V1 xảy ra cãi vã, nên chị V1 bỏ về nhà anh trai là Nguyễn Xuân T, trú tại thôn T, xã X, huyện K để ở. Buổi sáng 25/7/2020 bị cáo đến nhà bố vợ là ông Nguyễn Văn T2 cạnh nhà anh T ăn cơm uống rượu với ông T2. Đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, H nhờ mẹ vợ gọi chị V1 về nhà ông T2 để nói chuyện. Khi gặp nhau giữa H và chị V1 xảy ra cãi vã, sau đó cả hai lời qua tiếng lại thách thức nhau đồng thời ra ngoài đường trước cổng nhà ông T2 đánh lộn nhau. Mặc dù được mọi người can ngăn nhưng chị V1 tiếp tục chửi bới và khiêu khích bị cáo. Do bức tức bị cáo đã chạy vào trong sân nhà ông T2 mở cốp xe mô tô BKS 35K1-10204 tay phải lấy con dao đã chuẩn bị từ trước chạy đến đâm một phát vào phần hông bên trái của chị V1. Hậu quả, chị V1 bị 01 vết thương và được mọi người đưa đi sơ cứu còn bị cáo H sau đó bỏ đi về nhà.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng trong vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản sự việc lập hồi 9 giờ 40 phút ngày 25 tháng 7 năm 2020 và biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 10 giờ ngày 25 tháng 7 năm 2020, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích số 48/2020/Th.T –TTPY ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Ninh Bình và phù hợp với các vật chứng đã thu giữ tại hiện trường vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 25/7/2020, tại đường trục thuộc thôn T, xã X, huyện K, tỉnh Ninh Bình, do mâu thuẫn vợ chồng, Nguyễn Trọng H đã dùng dao loại chuyên gọt hoa quả dài 20cm, lưỡi dao có kích thước (10 x 2,5)cm là hung khí nguy hiểm gây thương tích thấu hạ sườn bên trái của chị Nguyễn Thị V1, hậu quả làm chị V1 bị tổn hại 12% sức khỏe.

Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đặc biệt người mà bị cáo gây thương tích lại chính là vợ của bị cáo. Mặt khác hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây nên tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân sinh sống tại địa phương và ảnh hưởng xấu đến xã hội. Bị cáo có là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt là tù có thời hạn đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo để bị cáo có thời gian nhận thức được hậu quả hành vi phạm tội của mình gây ra đồng thời mới có tác dụng giáo dục đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Việc bị cáo phạm tội cũng một phần do lỗi của bị hại. Xuất phát từ việc trong gia đình vợ chồng nghi ngờ nhau về vấn đề ngoại tình nên giữa bị cáo và bị hại đã thường xuyên mâu thuẫn, trong lúc không làm chủ được bản thân bị cáo đã dùng dao đâm và gây thương tích cho bị hại. Sau khi phạm tội bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, chị V1 không có đề nghị bồi thường gì đối với Nguyễn Trọng H. Do vậy về vấn đề trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự xử lý như sau:

01 dao kim loại màu trắng dài 20cm, lưỡi dao có kích thước (10 x 2,5)cm; 01 vỏ dao bằng nhựa màu cam kích thước (10 x 3,5); 02 tấm bông lấy mẫu máu tại hiện trường; 01 quần cạp chun màu vàng bám dính máu; 01 áo cổ tròn cộc tay màu vàng có dính máu. Những vật chứng trên không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, BKS 35K1-10204 và 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô mang tên Nguyễn Trọng H đây là tài sản thuộc quyền sở hữu

hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội. Nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng H nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo Thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 27 (Hai mươi bảy) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 25 tháng 07 năm 2020

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 dao kim loại màu trắng dài 20cm, lưỡi dao có kích thước (10 x 2,5)cm; 01 vỏ dao bằng nhựa màu cam kích thước (10 x 3,5); 02 tấm bông lầy mẫu máu tại hiện trường; 01 quần cặp chun màu vàng bám dính máu; 01 áo cổ tròn cộc tay màu vàng có dính máu.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng H: xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, BKS 35K1-10204 và 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô mang tên Nguyễn Trọng H nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo Thi hành án.

(Chi tiết vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 10 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bị cáo Nguyễn Trọng H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/11/2020).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- VKSND huyện K,
- Công an huyện K,
- Chi cục THA dân sự huyện K.
- Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.
- Bị cáo.
- Bị hại.
- Lưu văn phòng, hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trần Thị Khanh